

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2022/QĐST - VDS

Đông Anh, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu tuyên bố một người một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Thịnh Quang Thắng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hải Yến

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 162/2021/TLST- VDS, ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST- VDS ngày 17 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

2. Người có quyền, lợi ích liên quan:

2.1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội (là chị gái bà L)

2.2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội (là chị gái bà L);

2.3. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội (là em gái bà L)

Có mặt: Bà L

Vắng mặt: Bà P, bà H1 (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 18/4/2021 và các lời khai tiếp theo, bà Nguyễn Thị L trình bày:

Bố bà là Nguyễn Văn T (chết năm 1995) và mẹ tôi là Lê Thị K (chết năm 1968). Khi còn sống bố mẹ bà sinh được 07 anh chị em gồm:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 (chết năm 2020) ở Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

2/ Ông Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1954 (chết năm 1971); Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

3/ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

4/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

5/ Bà là Nguyễn Thị L, sinh năm 1961

6/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội

7/ Ông Nguyễn Văn C (tức C1), sinh năm 1964 Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội (chết năm 1990)

Trong các anh chị em bà có bà Nguyễn Thị H bị tâm thần. Bà H bị tâm thần từ bé. Khi đó bà H, đi mổ tai sau bị biến chứng về thần kinh. Sau đó bà H có biểu hiện run chân, run tay, đau chân không đi được, không lao động được. Gia đình vẫn phải nuôi dưỡng và chăm sóc từ đó cho đến nay. Gia đình cho đi khám nhiều lần chữa trị nhưng bệnh bà H không thuyên giảm. Năm 2015, bà đã cho bà Huệ đi khám tại bệnh viện tâm thần Hà Nội. Tại Giấy chứng nhận giám định sức khỏe tâm thần số 148 ngày 25/5/2015 của Hội đồng giám định sức khỏe tâm thần – Bệnh viện tâm thần Hà Nội kết luận bà H chậm phát triển tâm thần vừa (F71) thuộc diện khuyết tật trí tuệ nặng. Bà H từ trước tới nay không có chồng con gì cả. Gia đình nhà bà từ trước tới nay không ai có tiền sử về bệnh tâm thần

Tại kết luận giám định số 134/KLGĐ ngày 10/12/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương đã kết luận: Tại thời điểm giám định bà H bị bệnh Chậm phát triển tâm thần vừa theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F71 đối tượng hạn chế, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi)

Nay bà H cần người giám hộ để chăm sóc quản lý bà H. Do đó, bà làm đơn này đề nghị Tòa án tuyên bố bà H là người bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và cử bà là người giám hộ cho bà H.

* Bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Thị P nhất trí với ý kiến của bà L và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và cử bà L là người giám hộ cho bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

-Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về thủ tục giải quyết việc dân sự theo quy định từ Điều 361 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự cũng như thực hiện thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

-Về nội dung: Sau khi đánh giá, phân tích nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đã đi đến kết luận và đề nghị: Căn cứ Điều 22, 54 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của đương sự là tuyên bố bà Nguyễn Thị H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và cử bà L là người giám hộ cho bà H. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và 58 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với bà H. Bà H có nơi cư trú tại Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội. Do đó, căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu của bà L là yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

Bà P, bà H1 vắng mặt tại phiên họp nhưng đều có đơn xin vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với bà H. Căn cứ vào các tài liệu bà L giao nộp cho Tòa án là; Bản sao giấy khai sinh của bà H; Bản sao sổ hộ khẩu gia đình bà L, bà H, sơ yếu lý lịch của bà H, xác nhận của địa phương, tại hàng xóm liền kề với gia đình bà L và các tài liệu chứng cứ khác. Ngày 25/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định về việc giám định sức khỏe tâm thần đối với bà H tại Viện pháp y tâm thần Trung Ương. Tại kết luận giám định số 134/KLGĐ ngày 10/12/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương đã kết luận: Tại thời điểm giám định bà H bị bệnh Chậm phát triển tâm thần vừa theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có

mã số F71 đối tượng hạn chế, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi).

Như vậy, kết luận giám định số 134/KLGD ngày 10/12/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương phù hợp với các tài liệu chứng cứ bà L xuất trình và xác minh của Tòa án tại địa phương. Do đó có đủ cơ sở kết luận bà H là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu bà L là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự.

[3] Đối với yêu cầu của bà L cử bà là người giám hộ cho bà H: Bà H1 và bà P thống nhất là cử bà L là người giám hộ cho bà H. Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được ghi nhận. Do đó chỉ định bà Nguyễn Thị L là em gái của của bà H là người giám hộ cho bà H. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và 58 Bộ luật dân sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Do bà L là người cao tuổi nên không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

+ Điều 23, 54 Bộ luật dân sự;

+ Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 149, 361, 367, 370, 371, 376, 377 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi đối với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959 ở Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội. Tuyên bố bà Nguyễn Thị H, sinh 1959; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

2. Cử bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961 (là em gái của bà H); nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị H. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và 58 Bộ luật dân sự. Bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị H1 là người giám sát đối với việc giám hộ bà Nguyễn Thị H.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà L là người cao tuổi nên không phải chịu lệ phí việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Nơi nhận:

- Đ- ơng sự.
- VKSND huyện Đông Anh
- UBND xã Đ
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thịnh Quang Thắng